

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 01/HKDNNL/2018

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: **HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC LIÊM**

Địa chỉ: Hẻm 09 Phùng Khắc Khoan, P. Yên Đỗ, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai

Điện thoại: 0914.220.329

Fax:

Email:

Mã số doanh nghiệp: 39A8008226

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 15/2017/NNPTNT-GL ngày cấp 05/7/2017, nơi cấp Phòng Kinh tế thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **CÀ PHÊ SẠCH NGUYÊN CHẤT BÉ THƠM 2.0**
2. Thành phần: Cà phê nguyên chất rang xay (100%), không sử dụng phụ gia thực phẩm.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 6 tháng kể từ NSX (in trên bao bì sản phẩm)
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
  - Quy cách bao gói: Khối lượng tịnh: 100g, 200g, 500g và 01kg/gói.
  - Chất liệu bao bì: bì zipper, PE, Craft, hộp giấy.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (Mẫu nhãn kèm theo)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về ATTP theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

QCVN 8-1:2011/BYT đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

QCVN 8-2:2011/BYT đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- Tiêu chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: TCVN 5251:2015 về cà phê bột

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế hợp nhất Thông tư hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Gia Lai, ngày **30** tháng 9 năm 2018

**CHỦ HỘ KINH DOANH**



**Nguyễn Ngọc Liêm**

100%

CÀ PHÊ NGUYÊN CHẤT  
RANG XAY  
TỪ CÁC LOẠI HẠT CÀ PHÊ

ROBUSTA, ARABICA, CULI



|                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>THÀNH PHẦN :</b><br>Cà phê nguyên chất rang xay<br>100%. Không sử dụng phụ gia<br>thực phẩm                                                                                | <b>Bản tự công bố số:</b><br>01/HKNNL/2018<br><br><b>Số CN:</b><br>S8/GPKD:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>CƠ TIÊU CHẤT LƯỢNG :</b><br><br>Độ ẩm: ≤ 5%<br>Hàm lượng caffeine: ≥ 1%<br><br><b>HƯƠNG DẪN BẢO QUẢN</b><br>Bảo quản nơi khô ráo, thoáng<br>mát, tránh ánh sáng trực tiếp. | <b>HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:</b><br>- Cho 1/2 cà phê bột vào phin.<br>- Lắc nhẹ phin cho bột cà phê bằng<br>muỗng.<br>- Nén nhẹ nắp giữ đồng thời xoay nắp<br>giữ một góc 45° và rót vào khuôn 2.3<br>phin nước nóng (95°C - 100°C) vào.<br>- Cho khuôn 2 phin để bột cà phê thấm<br>và nở đều, rót thêm nước nóng vào<br>phin cho phin ngập khoảng 1/2 của khuôn.<br>- Cà phê cho thêm đường, sữa hoặc đá<br>tùy theo sở thích và khẩu vị của người<br>dùng. |
| <b>THÔNG TIN CẢNH BÁO</b><br><b>AN TOÀN, VỆ SINH:</b><br>Không sử dụng khi thấy cà phê<br>có hiện tượng mốc, đổi màu,<br>vụn vụn.                                             | Sản phẩm được sản xuất tại:<br><b>HỒ KHĨNH DOANH</b><br><b>NGUYỄN NGỌC LIÊM</b><br><br>Địa chỉ: Hẻm 09 Phường Khắc Khôn,<br>Phường Yên Đa, Thành Phố Pleiku,<br>Tỉnh Gia Lai.<br>Số điện thoại:<br>Email: 2.0coffeeoscsn@gmail.com                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>NSX:</b><br><b>HSD:</b> 06 tháng kể từ NSX                                                                                                                                 | <b>Xuất xứ:</b> Việt Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

KLT/Net 500gr

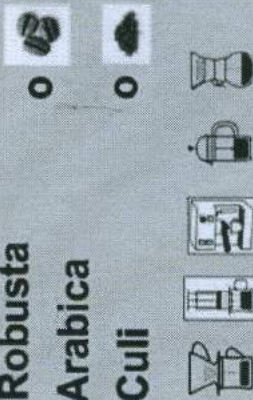


Cà Phê sạch nguyên chất

BÉ THƠM



- Robusta
- Arabica
- Culi



Điện Thoại : 0905.143.140

Điểm Phấn Phối:

09A Trần Phú , Tp.Pleiku, Gia Lai  
( Bến Xe Nội Tỉnh Pleiku)

*Nguyễn Ngọc Liêm*

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số /No: 1809015329

Ngày/ Date: 25/09/2018

**Tên khách hàng / Client's name:** **HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC LIÊM**  
**Địa chỉ / Address:** Hẻm 09 Phùng Khắc Khoan, P. Yên Đỗ, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai

**Tên mẫu / Name of Sample:** CÀ PHÊ BỘT  
**Mô tả mẫu / Sample description:** Cà phê bột chứa trong bao bì kín  
**Số niêm phong / Seal No.:** Không niêm  
**Ngày nhận mẫu / Receiving date:** 22/09/2018  
**Ngày phân tích / Analysing date:** 22/09/2018

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

| Chỉ tiêu/Parameter                                                | Đơn vị tính/ Unit | Kết quả/ Result                                     | LOD   | Phương pháp/Test method        |
|-------------------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------------------------------------|-------|--------------------------------|
| Caffeine                                                          | %                 | 2.19                                                | -     | TCVN 9723 : 2013 (*)           |
| Ochratoxin A                                                      | µg/kg             | Not detected                                        | 1     | WRT/TM/CH/01.10 (LC/MS/MS) (*) |
| Characteristic/ Trạng thái                                        | -                 | Dạng bột, tơi, xốp, không vón cục                   | -     | TCVN 5251:2015                 |
| Coffee brew/ Cà phê pha                                           | -                 | Màu sắc đặc trưng của sản phẩm                      | -     | TCVN 5251:2015                 |
| Color/ Màu sắc                                                    | -                 | Màu nâu đặc trưng của sản phẩm                      | -     | TCVN 5251:2015                 |
| Fineness (pass through 0.56mm sieve)/ Độ mịn (qua rây 0.56mm)     | %                 | 34.58                                               | -     | TCVN 10821:2015                |
| Fineness (retained on 0.25mm sieve)/ Độ mịn (giữ trên rây 0.25mm) | %                 | 14.47                                               | -     | TCVN 10821:2015                |
| HCl insoluble Ash/ Tro không tan trong HCl                        | %                 | Not detected                                        | 0.05  | TCVN 5253:1990(*)              |
| Moisture/ Độ ẩm                                                   | %                 | 1.60                                                | -     | TCVN 7035:2002(*)              |
| Odor, taste/ Mùi, vị                                              | -                 | Mùi, vị đặc trưng của sản phẩm. Không có mùi, vị lạ | -     | TCVN 5251:2015                 |
| Soluble solids content/ Hàm lượng chất tan trong nước             | %                 | 25.89                                               | -     | TCVN 5252:1990(*)              |
| Arsenic/ Asen (As)                                                | mg/kg             | Not detected                                        | 0.05  | AOAC 2013.06 (*)               |
| Cadmium/ Cadimi (Cd)                                              | mg/kg             | Not detected                                        | 0.025 | AOAC 2013.06 (*)               |
| Lead/ Chì (Pb)                                                    | mg/kg             | Not detected                                        | 0.04  | AOAC 2013.06 (*)               |



OP/04/F01

Trang/Page 1/2

Ngày ban hành/ Issued date: 01/04/2018

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số /No: 1809015329

Ngày/ Date: 25/09/2018

**Tên khách hàng /Client's name:** **HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC LIÊM**  
**Địa chỉ /Address:** Hẻm 09 Phường Khắc Khoan, P. Yên Đỗ, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai

**Tên mẫu/ Name of Sample:** CÀ PHÊ BỘT  
**Mô tả mẫu/ Sample description:** Cà phê bột chứa trong bao bì kín  
**Số niêm phong /Seal No.:** Không niêm  
**Ngày nhận mẫu/ Receiving date:** 22/09/2018  
**Ngày phân tích/ Analysing date:** 22/09/2018

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

| Chỉ tiêu/Parameter      | Đơn vị tính/ Unit | Kết quả/ Result | LOD  | Phương pháp/Test method |
|-------------------------|-------------------|-----------------|------|-------------------------|
| Mercury/ Thủy ngân (Hg) | mg/kg             | Not detected    | 0.02 | AOAC 2013.06 (*)        |

### Note/ Ghi chú:

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS

(\*\*) Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ/ Parameter is tested by subcontractor

- Tên mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample is written as client's request.

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This result is valid on tested sample only.

- Không được sao chép một phần kết quả thử nghiệm này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Ban Giám Đốc công ty cổ phần Warrantek/  
This test report shall not be reproduced except in full without the written approval of Director of Warrantek

**Phòng kiểm nghiệm/ Laboratory**



**Nguyễn Hữu Truyền**

OP/04/F01

**Đại diện công ty/ On behalf of Warrantek**



**Phạm Bích Kiều**

Trang/Page 2/2

Ngày ban hành/ Issued date: 01/04/2018